

Số: 194/2018/QĐST-HNGĐ

Tp.Yên Bái, ngày 24 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Chị Nguyễn Thị Minh T- Sinh năm 1976

- Anh Nguyễn Trọng C – Sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Tổ 41B, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào điều 147, điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Nguyễn Trọng C.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Trọng Đ – sinh ngày 06/01/2008 đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Trọng C phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/1tháng (*Một triệu đồng 1 tháng*) từ tháng 9/2018 đến khi con đủ 18 tuổi.

Khoản tiền trên, tính từ ngày chị Nguyễn Thị Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng nếu anh Nguyễn Trọng C chậm trả khoản tiền cấp dưỡng trên thì anh C phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà anh chị T đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/ 0000634 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Yên Bái. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh, VKS, THATP;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Đại Minh, huyện. Yên Bình;*
- *Lưu HS, TA.*

THẨM PHÁN

Hoàng Hải Anh